BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1741 /QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 12 năm 2018

ĐẠI HỌC - HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
ĐẾN Số: 12
Ngày: 5/1/2019
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2017 - 2018

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ kết quả phiên họp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Đại học Huế họp ngày 04/12/2018;

Xét đề nghị của ông Chánh Văn phòng Đại học Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2017 - 2018 cho 117 tập thể thuộc các trường đại học, viện thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Huế *(Có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Kèm theo Quyết định, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ. Tiền thưởng chi từ quỹ khen thưởng của Đại học Huế.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch – Tài chính, Hiệu trưởng các trường đại học, Viện trưởng viện thành viên, Trưởng đơn vị trực thuộc Đại học Huế và các tập thể có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP, Hồ sơ TĐKT, PTTM.

GIÁM ĐỐC

ĐẠI HỌC HUẾ

Nguyễn Quang Linh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

DANH SÁCH TẬP THỂ ĐẠT DANH HIỆU
"TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC" NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo Quyết định số: 1741/QĐ-ĐHH ngày 28/12/2018 của Giám đốc Đại học Huế)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

1. Khoa Công nghệ Thông tin
2. Khoa Vật lý
3. Khoa Điện tử - Viễn thông
4. Khoa Hóa học
5. Khoa Sinh học
6. Khoa Địa lý – Địa chất
7. Khoa Lịch sử
8. Khoa Lý luận chính trị
9. Khoa Môi trường
10. Khoa Kiến trúc
11. Khoa Công tác xã hội
12. Phòng Tổ chức - Hành chính
13. Phòng KHTC-CSVC
14. Phòng Khảo thí - ĐBCLGD
15. Phòng Đào tạo Đại học
16. Phòng Đào tạo Sau đại học
17. Phòng KHCN-HTQT
18. Phòng Công tác học sinh, sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

1. Phòng Tổ chức Hành chính
2. Phòng Đào tạo đại học
3. Phòng Đào tạo Sau đại học
4. Phòng Công tác sinh viên
5. Phòng KHCN - HTQT
6. Khoa Cơ bản
7. Khoa Dược
8. Khoa Điều Dưỡng
9. Khoa Y tế công cộng
10. Khoa Y học cổ truyền
11. Bộ môn Giải phẫu
12. Bộ môn Gây mê hồi sức
13. Bộ môn Nội
14. Bộ môn Ngoại
15. Bộ môn Phụ sản
16. Bệnh viện Trường

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

1. Khoa Vật lý
2. Khoa Hóa học
3. Khoa Sinh học
4. Khoa Lịch sử
5. Khoa Địa lý
6. Khoa Giáo dục Chính trị
7. Khoa Giáo dục Tiểu học
8. Khoa Giáo dục Mầm non
9. Khoa Tâm lý Giáo dục
10. Phòng Tổ chức – Hành chính
11. Phòng Kế hoạch – Tài chính
12. Phòng Đào tạo đại học
13. Phòng Đào tạo sau đại học
14. Phòng Công tác sinh viên
15. Phòng Khoa học công nghệ & Hợp tác quốc tế

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

1. Phòng Tổ chức – Hành chính
2. Phòng Khoa học Công nghệ & HTQT
3. Phòng Đào tạo đại học
4. Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục
5. Khoa Kinh tế & Phát triển
6. Khoa Tài chính – Ngân hàng
7. Khoa Kế toán Kiểm toán
8. Phòng Kế hoạch – Tài chính
9. Phòng Đào tạo sau Đại học
10. Khoa Hệ thống Thông tin Kinh tế
11. Khoa Kinh tế Chính trị

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

1. Trung tâm Thông tin Thư viện
2. Bộ môn Vật lý, Khoa Cơ bản
3. Khoa TNĐ & MTNN
4. Bộ môn Cơ sở Thủy sản, Khoa Cơ bản
5. Trung tâm Phát triển NTMT
6. Phòng KHCN & HTQT
7. Phòng Công tác sinh viên
8. Phòng KT & ĐBCLGD
9. Bộ môn Bảo vệ thực vật, Khoa Nông học
10. Bộ môn Chăn nuôi chuyên khoa, Khoa CNTY
11. Bộ môn Hệ thống nông nghiệp, Khoa KN&PTNT
12. Phòng Đào tạo
13. Phòng Kế hoạch - Tài chính
14. Khoa Lâm nghiệp

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

1. Phòng Đào tạo
2. Khoa Tiếng Anh
3. Khoa Tiếng Anh Chuyên ngành
4. Khoa Tiếng Pháp
5. Bộ môn Ngôn ngữ - Văn hóa, Khoa Tiếng Trung
6. Khoa Việt Nam học
7. Khoa Quốc tế học
8. Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nhật Bản
9. Tổ Quản lý hồ sơ và Chế độ chính sách, Phòng CTHSSV
10. Phòng Tổ chức - Hành chính
11. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục
12. Khoa Tiếng Nga
13. Phòng Khoa học Công nghệ - Hợp tác Quốc tế
14. Phòng Kế hoạch - Tài chính

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

1. Phòng Tổ chức – Hành chính
2. Phòng Công tác sinh viên
3. Trung tâm Thực hành Luật & QHDN
4. Phòng Khảo thí – ĐBCLGD
5. Phòng KHCN – MT – HTQT
6. Phòng Đào tạo
7. Khoa Luật Hành chính
8. Khoa Luật Kinh tế

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Tổ Nghiệp vụ Kế toán
2. Phòng Quản lý Đào tạo
3. Tổ Giáo vụ 2
4. Phòng Khảo thí - ĐBCLGD

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

1. Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh
2. Phòng Hậu cần, Tài chính, Kỹ thuật
3. Khoa Chính trị

PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC HUẾ TẠI QUẢNG TRỊ

1. Phân hiệu ĐHH tại Quảng Trị
2. Khoa Kỹ thuật Xây dựng

CƠ QUAN ĐHH, CÁC TRUNG TÂM, VIỆN, KHOA TRỰC THUỘC

1. Văn phòng Đại học Huế
2. Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường
3. Ban Thanh tra và Pháp chế
4. Ban Đào tạo

5. Ban Tổ chức Cán bộ
6. Ban Hợp tác quốc tế
7. Ban Khảo thí và ĐBCLGD
8. Ban Công tác Học sinh, sinh viên
9. Viện Công nghệ sinh học
10. BM Cầu lông – Bơi lội, Khoa GDTC
11. Khoa Du lịch
12. Bộ môn Lữ hành, Khoa Du lịch

Danh sách này gồm có 117 tập thể./.